

Sơn La, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán
ngân sách Nhà nước Quý III và 9 tháng đầu năm 2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024; Căn cứ Quyết định số 2929/QĐ-SNV ngày 29/12/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024; Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc thu hồi và giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2024; Quyết định số 4445/QĐ-SNV ngày 12/9/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về việc thu hồi và giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của bộ phận hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý III và 9 tháng đầu năm 2024 của Trung tâm Lưu trữ lịch sử (có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Viên chức Trung tâm và thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, V (03b).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Khổng Thị Hữu

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ III NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTLTLS ngày /10/2024
của Trung tâm Lưu trữ lịch sử)

Đvt: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán cả năm	Ước thực hiện quý III	So sánh%	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	10.00	11.10	111.02	162.55
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	9.00	9.99	111.02	162.55
2.1	Chi sự nghiệp	9.00	9.99	111.02	162.55
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.00	9.99	111.02	162.55
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
c	Kinh phí chi cải cách tiền lương				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	1	1.11	12.00	162.55
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1,067.70	247.65	23.19	129.70
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	810.20	112.17	13.84	293.11
1.3	Kinh phí chi cải cách tiền lương				
2	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo				

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTLTS ngày /10/2024
của Trung tâm Lưu trữ lịch sử)

Đvt: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán cả năm	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm	So sánh%	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	10.00	13.53	135.32	163.63
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	9.00	12.18	135.32	163.63
2.1	Chi sự nghiệp	9.00	12.18	135.32	163.63
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.00	12.18	135.32	163.63
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
c	Kinh phí chi cải cách tiền lương				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	1	1.35	24.00	163.63
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1,067.70	764.17	71.57	128.54
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	810.20	268.47	33.14	252.68
1.3	Kinh phí chi cải cách tiền lương				
2	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo				